

Bản án số: 05/2021/HSST

Ngày 18-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Vân, bà Lê Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/HSST ngày 04-02-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/QĐXXST-HS ngày 04-3-2021 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Sỹ T**, Tên gọi khác: không; sinh ngày 13-9-1994, tại Yên Bái; ĐKKHTT: Tổ dân phố Y, phường H, thành phố Y; chỗ ở: Tổ 10, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Sỹ S, sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Vợ là: Trần Thu N, sinh năm 1997; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2018, bị Công an phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” (đã được xóa tiền sự). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20-10-2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Bùi Trung H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04-11-1992, tại Yên Bái; HKTT: Tổ dân phố T, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Tổ dân phố P, phường NP, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Thanh L, sinh năm 1965; con bà: Trần Thị T, sinh năm 1968; Vợ:

Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1995; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” (Đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ ngày 19-10-2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức Li, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Quyết Ti, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường C, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hùng C, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường NP, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:* Ông Trần Phương Đ, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 19-10-2020 tại khu vực ga Yên Bái thuộc tổ dân phố Hồng Yên, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, Công an thành phố Yên Bái đã bắt quả tang Bùi Trung H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 giấy gói màu trắng, bên trong gói giấy có 01 túi nilon màu trắng nghi bên trong có chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung có lắp sim số 0392.575.184 và 0889.420.374; 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave RSX màu xám biển kiểm soát 21B1-965.29 và số tiền là 2.450.000 đồng.

Ti hành khám xét nơi ở của Bùi Trung H tại tổ dân phố Phúc Tân, phường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái đã thu giữ: 08 gói nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy trên lá cây Giáy phía sau nhà Bùi Trung H; 03 gói nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tại mặt đất phía sau nhà Bùi Trung H; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Trung H; 01 cuộn giấy được cuộn bằng dây cao su màu đen bên trong có

04 ống thủy tinh dài khoảng 20cm; 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng có chứa 10 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu xanh và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 10 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ; 01 coóng thủy tinh bị vỡ phần bầu tròn; 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ bên trong có 02 túi nilon trắng có khóa kẹp viền trắng; 01 cân điện tử màu bạc mặt sau có chữ “OPEN”, 01 bật lửa ga.

Tại thời điểm khám xét nơi ở của Bùi Trung H còn có Vũ Sỹ T và Nguyễn Đức L cùng có mặt. Thu giữ của Vũ Sỹ T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có lắp sim số 0973.337.959 và số tiền 1.555.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Đức L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6s có lắp sim số 0912.343.596; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 21B1-82691.

Quá trình điều tra Bùi Trung H và Vũ Sỹ T khai nhận:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên Bùi Trung H và Vũ Sỹ T đã bàn nhau đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. T là người chịu trách nhiệm đi mua ma túy, còn H là người có trách nhiệm bán ma túy. Sau khi bán được ma túy H và T sẽ chia đôi số tiền lãi.

Lần thứ nhất: Ngày 14-10-2020, Vũ Sỹ T đi xe ô tô đến khu vực cầu Nhật Tân, thành phố Hà Nội để gặp và mua 01 gói ma túy của một người đàn ông tên là D với giá là 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đi về thành phố Yên Bái và mang ma túy đến nhà của Bùi Trung H. Tại đây, T và H đã lấy một phần ma túy ra cùng sử dụng, phần ma túy còn lại chia làm 05 gói nhỏ và giao cho H cất giữ để bán cho các đối tượng sử dụng ma túy khác, cụ thể:

- Vào khoảng 14 giờ ngày 14-10-2020, Nguyễn Hùng C gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 gói ma túy. H đồng ý và hẹn C đến khu vực cửa ga Yên Bái, tại đây H đã bán cho C 01 gói ma túy với giá là 300.000 đồng.

- Vào khoảng 15 giờ và 20 giờ ngày 14-10-2020, Nguyễn Quyết Ti đã gọi điện cho H để hỏi mua ma túy. H đồng ý và cả hai lần đều hẹn Ti đến nhà của mình. Tại nhà của H, H đã hai lần bán ma túy cho Ti, mỗi lần H bán một gói với giá là 500.000 đồng.

- Vào khoảng 13 giờ ngày 16-10-2020, Nguyễn Hùng C gọi điện cho H hỏi mua 01 gói ma túy. H hẹn C đến khu vực cửa ga Yên Bái và bán cho C 01 gói ma túy với giá là 500.000 đồng.

Sau khi bán 04 gói ma túy được 1.800.000 đồng, H đã đưa cho T số tiền gốc là 900.000 đồng và chia đôi số tiền lãi, T và H mỗi người được 450.000 đồng.

- Vào khoảng 17 giờ ngày 18-10-2020, Nguyễn Đức L gọi điện thoại hỏi mua của H 01 gói ma túy. H hẹn L đến khu vực bếp nhà mình và đã bán nợ cho Nguyễn Đức L 01 gói ma túy với giá là 300.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ ngày 19-10-2020 L trả cho H số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Chiều ngày 17-10-2020, T đi xe ô tô khách đến thành phố Hà Nội gặp và mua của người đàn ông tên là D 01 gói ma túy với giá 2.700.000 đồng, trong đó T góp 2.100.000 đồng và H góp 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T mang về và cùng H sử dụng một ít tại khu vực bếp nhà H. Đến khoảng 10 giờ ngày 18-10-2020 tại nhà của H, T và H đã lấy 2/3 số ma túy chia làm 13 gói nhỏ, còn lại 1/3 gói thì chia thành 03 gói to hơn rồi giao toàn bộ số ma túy trên cho H cất giữ. Bùi Trung H đã sử dụng hết 04 gói ma túy nhỏ. Đến khoảng 15 giờ ngày 19-10-2020, H mang theo 01 gói ma túy nhỏ đến khu vực tiến hành khám xét chỗ ở như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số: 171/GĐMT ngày 25-10-2020 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất tinh thể màu trắng thu của Bùi Trung H khi bắt quả tang có khối lượng là 0,24gam là ma túy loại Methamphetamine.
2. Chất tinh thể màu trắng thu giữ trên lá cây Giáy phía sau nhà Bùi Trung H khi khám xét có tổng khối lượng là 1,59gam là ma túy loại Methamphetamine.
3. Chất tinh thể màu trắng thu giữ tại mặt đất phía sau nhà Bùi Trung H khi khám xét có tổng khối lượng là 2,83gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-TP ngày 02-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Bùi Trung H, Vũ Sỹ T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Sỹ T, Bùi Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Sỹ T: 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Trung H: 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo Vũ Sỹ T, Bùi Trung H thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; người chứng kiến cùng các vật chứng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận:

Vì mục đích vụ lợi nên Vũ Sỹ T và Bùi Trung H đã cùng bàn nhau mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày 14 và ngày 17-10-2020, Vũ

Sỹ T đã 02 lần đi mua ma túy với tổng số tiền là 3.600.000 đồng, trong đó T góp 3.000.000 đồng và H góp 600.000 đồng; T cùng H sử dụng và chia thành nhiều gói nhỏ để cho H cất giữ và bán kiếm lời. Từ ngày 14 đến ngày 18-10-2020, Bùi Trung H đã 05 lần bán ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy khác được tổng số tiền là 2.100.000 đồng và cùng T chia nhau số tiền trên. Ngoài ra, H cùng T còn có hành vi tàng trữ 4,66gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của các bị cáo là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tuy có sự bàn bạc thống nhất từ trước nhưng không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ, các bị cáo đều người thực hành tích cực. Bị cáo Vũ Sỹ T là người góp nhiều tiền hơn và trực tiếp đi mua ma túy về cho Bùi Trung H bán. Tuy hành vi của từng bị cáo riêng biệt về thời gian và địa điểm nhưng hành vi các bị cáo có sự liên kết nhằm đạt được kết quả và cùng được hưởng lợi nên các bị cáo đều cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội chung.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Các bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và vì vụ lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Năm 2010, Bị cáo Bùi Trung H bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Năm 2018, bị cáo Vũ Sỹ T bị Công an phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” (đã được xóa tiền sự). Tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn thực hiện tội phạm. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của các bị cáo là rất kém. Do đó cần có một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về các những người liên quan khác:

- Đối với người đàn ông tên D, là người Vũ Sỹ T khai đã bán ma túy cho T. Do T không biết họ tên, địa chỉ của người này nên không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

- Đối với Nguyễn Hùng C và Nguyễn Quyết Ti là những người đã mua ma túy của Bùi Trung H để sử dụng. Xét thấy hành vi chưa đủ cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Đức L là người đã mua ma túy của Bùi Trung H để sử dụng. Xét thấy hành vi chưa đủ cấu thành tội phạm nên UBND xã Giới Phiên đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,24gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang của Bùi Trung H, đã sử dụng 0,1gam vào việc giám định, còn lại 0,14gam được niêm phong trong một phong bì. Xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 1,59gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ trên lá cây Giấy sau nhà Bùi Trung H khi khám xét, đã sử dụng 0,1gam vào việc giám định, còn lại 1,49gam được niêm phong trong một phong bì. Xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 2,83gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ tại mặt đất phía sau nhà Bùi Trung H khi khám xét, đã sử dụng 0,1gam vào việc giám định, còn lại 2,73gam được niêm phong trong một phong bì. Xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử màu bạc mặt sau có chữ “OPEN” thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Bùi Trung H, xét thấy có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 05 vỏ phòng bì đã mở niêm phong, các vỏ túi nilon, giấy gói, giấy nilon, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có khóa kẹp viền màu đỏ, bên trong có 02 vỏ túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu trắng; 01 cuộn giấy được cuộn bằng dây cao su màu đen bên trong có 04 ống thủy tinh dài khoảng 20cm; 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 10 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu xanh và 01 túi nilon màu trắng chứa 10 túi nilon nhỏ màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ; 01 coóng thủy tinh bị vỡ phần bầu tròn; 01 bật lửa ga. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0973.337.959 thu giữ của Vũ Sỹ T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0392.575.184 và 0889.420.374 thu giữ của Bùi Trung H. Xét thấy liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.555.000 đồng thu giữ của bị cáo Vũ Sỹ T là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với số tiền 2.450.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Trung H trong đó có 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 2.150.000 đồng là tài sản hợp pháp nên trả lại cho bị cáo Bùi Trung H, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 1.800.000 đồng do phạm tội mà có, các bị cáo đã chia nhau nên cần truy thu của các bị cáo để nộp vào ngân sách nhà nước, cụ thể: Truy thu bị cáo Vũ Sỹ T số tiền 1.350.000 đồng, truy thu bị cáo Bùi Trung H số tiền 450.000 đồng,

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave RSX màu đen xám biển kiểm soát 21B1-96529; 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Trung H là các tài sản hợp pháp của bị cáo H nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone6s màu đen có lắp sim số 0912343596 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 21B1-826.91 thu giữ của Nguyễn Đức L. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Đức L và ông Nguyễn Đức Li nên cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Sỹ T, Bùi Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Sỹ T: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 20-10-2020.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Trung H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo 19-10-2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 4,36gam ma túy loại Menthamphetamine; 05 vỏ phòng bì đã mở niêm phong, các vỏ túi nilon, giấy gói, giấy nilon, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có khóa kẹp viền màu đỏ, bên trong có 02 vỏ túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu trắng; 01 cuộn giấy được cuộn bằng dây cao su màu đen bên trong có 04 ống thủy tinh dài khoảng 20cm; 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 10 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu xanh và 01 túi nilon màu trắng chứa 10 túi nilon nhỏ màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ; 01 coong thủy tinh bị vỡ phần bầu tròn; 01 cân điện tử màu bạc mặt sau có chữ “OPEN”; 01 bật lửa ga.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0973.337.959 thu giữ của Vũ Sỹ T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp sim số 0392.575.184, 0889.420.374 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của Bùi Trung H.

- Truy thu, nộp ngân sách nhà nước: Bị cáo Bùi Trung H số tiền 450.000 đồng, bị cáo Vũ Sỹ T số tiền là 1.350.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Trung H 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Trung H; 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave RSX màu đen xám biển kiểm soát 21B1-965.29, số máy JA38E0534316, số khung RLHJA3803KY015894.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Sỹ T số tiền 1.555.000 đồng, trả lại bị cáo Bùi Trung H số tiền 2.150.000 đồng, nhưng đều tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Vũ Sỹ T, Bùi Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái
- THADS TP. Yên Bái;
- Công an TP. Yên Bái;
- Bị cáo; NCQLNVLQ
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thao

